

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HS-ST
Ngày 25 - 01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thanh Sơn;

Ông Nguyễn Văn Đang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2017/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Việt A; sinh ngày 02/3/1991 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 2, xã C, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Thợ lái máy xúc; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh T và bà Bùi Thị N; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 69 ngày 15/8/2016 của Công an phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 17/8/2016; bị bắt, tạm giam từ ngày 23/11/2017 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Phạm Văn Ch, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn 4, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

- Người làm chứng:

+ Anh Trần Mạnh S. (vắng mặt)

+ Anh Đào Trung Đ. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/11/2017, tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp phối hợp với Công an phường Yên Bình tuần tra phát hiện có hai nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đến yêu cầu kiểm tra thì một nam thanh niên bỏ chạy, nam thanh niên còn lại là Phạm Việt A. Phạm Việt A khai nhận vừa mua được của nam thanh niên đã chạy thoát 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng với mục đích để sử dụng, Phạm Việt A đã tự lấy trong túi áo phía trước bên trái đang mặc 01 bao thuốc lá Thăng Long có 01 gói nhỏ bọc giấy bạc màu vàng giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã thu giữ và mở kiểm tra gói nhỏ bọc giấy bạc màu vàng, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng và tiến hành niêm phong. Ngoài ra, tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp còn thu giữ của Phạm Việt A 01 xe mô tô biển kiểm soát 35H8-4109.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành mở niêm phong 01 gói bọc giấy bạc màu vàng, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Phạm Việt A, cân xác định có khối lượng là 0,17 gam, ký hiệu M1 gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám định số 231/GĐMT ngày 23/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1733 gam là ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 20; Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 28/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Phạm Việt A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Việt A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: Khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Xử phạt: Bị cáo Phạm Việt A từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 23/11/2017. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, bên ngoài ghi số 231/2017/GĐMT, bên trong có 0,0954 gam chất bột màu trắng và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng thu giữ của Phạm Việt A; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng có bọc vỏ nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng.

Trong quá trình điều tra, anh Phạm Văn Ch trình bày: Anh không biết việc Phạm Việt A sử dụng chiếc xe máy biển kiểm soát 35H8-4109 của anh để đi mua ma túy, anh đề nghị xin lại chiếc xe máy để làm phương tiện đi lại.

Trong quá trình điều tra, anh Trần Mạnh S, anh Đào Trung Đ trình bày: Khoảng 11 giờ 35 phút ngày 22/11/2017 có các anh Công an mời chúng kiến việc kiểm tra, thấy Phạm Việt A lấy trong túi áo 01 bao thuốc lá Thăng Long ở kẽ giữa nilon và vỏ bao thuốc lá có 01 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc màu vàng mà Phạm Việt A khai nhận đó là Heroine, công an đã thu giữ và niêm phong bao thuốc lá Thăng Long có gói ma túy của Phạm Việt A, cơ quan công an cùng Kiểm sát viên mở niêm phong cân xác định khối lượng ma túy, kiểm tra dấu vết trên thân thể của Phạm Việt A, chụp ảnh ghi nhận nội dung làm việc.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng; vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số 231/GĐMT ngày 23/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 22/11/2017, bị cáo Phạm Việt A có hành vi cất giữ trái phép 0,1733gam Heroine trong người để sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì “Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”. Như vậy, hành vi bị cáo cất giữ trái phép 0,1733gam Heroine trong người để sử dụng đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 hành vi của bị cáo Phạm Việt A đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. So với khoản 1 Điều

194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn. Do vậy, bị cáo Phạm Việt A được hưởng điều khoản có lợi cho người phạm tội theo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự thú (tự giác giao nộp gói Heroine cho tổ công tác), đều là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên, tại thời điểm xét xử, 02 tình tiết giảm nhẹ nêu trên quy định phù hợp với 02 tình tiết giảm nhẹ theo điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để áp dụng cho bị cáo.

[4] Về nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 69 ngày 15/8/2016 của Công an phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt Phạm Việt A 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 17/8/2016. Như vậy, bị cáo đã được giáo dục về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, song không lấy đó làm bài học để sửa chữa, phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội mà lại phạm tội.

[5] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy trong người để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35H8-4109 là của anh Phạm Văn Ch. Anh Ch không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35H8-4109 để đi mua ma túy. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại chiếc xe nêu trên cho anh Ch là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về số Heroine 0,0954 gam còn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành; các phong bì dùng để niêm phong, vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng có bọc vỏ nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng đều không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. (Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 12 năm 2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

[8] Về nguồn gốc số tiền mua ma túy: Bị cáo khai khoảng 10 giờ ngày 22/11/2017, có L ở cùng xóm với bị cáo, gọi điện rủ bị cáo đi mua ma túy để cùng sử dụng, đã đưa tiền và đưa bị cáo đến địa điểm mua ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành xác minh và xác định được tại xóm 2, xã C, huyện Y, tỉnh Ninh Bình có anh Nguyễn Quang L, sinh năm 1996, hiện không có mặt địa phương, gia đình cho biết L đi Hà Nội từ ngày 14/11/2017 và không liên lạc được với L. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tách tài liệu để tiếp tục điều tra là đúng pháp luật.

[9] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua của nam thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tách tài liệu để tiếp tục điều tra làm rõ là đúng pháp luật.

[10] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Việt A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Xử phạt: Bị cáo Phạm Việt A 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo (ngày 23/11/2017).

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, bên ngoài ghi số 231/2017/GĐMT, bên trong có 0,0954 gam chất bột màu trắng và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng thu giữ của Phạm Việt A; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng có bọc vỏ nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng. (Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 12 năm 2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Việt A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Áp dụng Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND TP. Tam Điệp: 02 bản.
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an TP. Tam Điệp: 02 bản.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Tam Điệp: 01 bản.
- Bị cáo: 01 bản;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; 01 bản.
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng: 03 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phụng